



Số: 884 /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
tổ chức của Vụ Kế hoạch - Tài chính**

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ và Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Kế hoạch - Tài chính là tổ chức thuộc Bộ Nội vụ, thực hiện chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ quản lý về công tác chiến lược, kế hoạch, tài chính, kế toán; sử dụng tài sản nhà nước; đấu thầu; đầu tư phát triển và thống kê của Bộ theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Vụ Kế hoạch - Tài chính tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Xây dựng, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá thực hiện chiến lược phát triển ngành Nội vụ.

2. Xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các chương trình, đề án, văn bản hướng dẫn, cụ thể hoá các chế độ, chính sách về công tác kế hoạch, tài chính, kế toán, thống kê, quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, đấu thầu, đầu tư phát triển phù hợp với đặc điểm, điều kiện và yêu cầu quản lý của Bộ.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi ngân sách và sử dụng tài sản nhà nước phù hợp với đặc điểm, điều kiện và yêu cầu quản lý của Bộ.

4. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, chương trình, đề án, văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ khác thuộc

phạm vi chức năng quản lý của Vụ.

5. Thẩm định, tham gia thẩm định, góp ý các đề án, dự án, dự thảo văn bản về kế hoạch, tài chính, kế toán, thống kê, đầu tư phát triển theo phân công của Bộ trưởng; rà soát, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Vụ.

6. Về công tác kế hoạch:

a) Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác tổ chức nghiên cứu chiến lược, phân tích, dự báo chính sách phát triển ngành Nội vụ được Bộ trưởng giao.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ xây dựng, trình Bộ trưởng dự thảo kế hoạch dự toán các nguồn kinh phí dài hạn, trung hạn, hằng năm cho các nhiệm vụ công tác của Bộ Nội vụ.

c) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ xây dựng kế hoạch dự toán các nguồn kinh phí dài hạn, trung hạn, hằng năm cho các nhiệm vụ công tác của Bộ Nội vụ.

d) Thẩm tra dự thảo quy hoạch, kế hoạch dự toán các nguồn kinh phí dài hạn, trung hạn, hằng năm cho các nhiệm vụ công tác của Bộ Nội vụ của các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Bộ trước khi trình Bộ trưởng phê duyệt theo quy định.

đ) Tổ chức kiểm tra, theo dõi, đôn đốc và sơ kết, tổng kết, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch dự toán các nguồn kinh phí dài hạn, trung hạn, hằng năm cho các nhiệm vụ công tác của Bộ Nội vụ.

7. Về công tác quản lý ngân sách, tài chính, kế toán:

a) Hướng dẫn các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Bộ lập dự toán thu, chi ngân sách hằng năm; xem xét, kiểm tra, xử lý và tổng hợp dự toán thu, chi ngân sách hằng năm của Bộ; bảo vệ dự toán ngân sách hằng năm của Bộ theo quy định;

b) Trình Bộ trưởng quyết định phương án giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, điều chỉnh dự toán ngân sách đã được phân bổ và giao dự toán bổ sung cho các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Bộ quản lý theo quy định;

c) Hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách được giao đối với các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Bộ quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ;

d) Tổ chức thẩm định, kiểm tra, xét duyệt quyết toán ngân sách hằng năm đối với các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Bộ; tổng hợp, lập quyết toán ngân sách của Bộ gửi các Bộ, ngành có liên quan theo quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện quản lý vốn, kinh phí thuộc ngân sách nhà nước giao cho Bộ, bao gồm: kinh phí chi thường xuyên quản lý nhà nước, chi sự nghiệp, nghiên cứu khoa học, đào tạo, các dự án, các chương trình, đề án... và các nguồn vốn, nguồn kinh phí khác;

e) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ xây dựng kế hoạch đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

g) Kiểm tra, giám sát các hoạt động về quản lý tài chính, kế toán đối với các

đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Bộ theo quy định;

h) Hướng dẫn, phối hợp với các đơn vị dự toán thuộc, trực thuộc Bộ trong việc phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn, kinh phí, ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính hợp pháp khác cho hoạt động thường xuyên của các đơn vị và của Bộ;

i) Trình Bộ trưởng quyết định tạm ngừng hoặc đình chỉ cấp kinh phí đối với các đơn vị dự toán không chấp hành quy định của pháp luật về lập, chấp hành và quyết toán ngân sách; xuất toán và thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền đã chi sai chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật;

k) Theo dõi và quản lý về tài chính, kế toán, quản lý tài sản và mua sắm đối với các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và các khoản viện trợ phi chính phủ bao gồm cả nguồn tài trợ của nước ngoài và nguồn vốn đối ứng trong nước theo quy định;

l) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ thực hiện đúng chế độ kế toán nhà nước theo quy định của pháp luật;

m) Thực hiện công khai ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định.

8. Về công tác quản lý, sử dụng tài sản:

a) Tổ chức quản lý, sử dụng tài sản theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức. Trình Bộ trưởng quyết định việc thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi sở hữu, thanh lý tài sản nhà nước thuộc phạm vi phân cấp quản lý, sử dụng của Bộ theo quy định;

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ thực hiện đăng ký sử dụng, kiểm kê và báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản theo đúng chế độ quy định của Nhà nước;

c) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ thực hiện thẩm định giá đối với tài sản, hàng hoá, dịch vụ được mua sắm bằng nguồn ngân sách nhà nước không qua đấu thầu, đấu giá theo phân cấp quản lý và sử dụng của Bộ;

d) Thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch mua mới, thay thế và sửa chữa lớn tài sản, phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ theo chế độ quy định;

đ) Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ theo quy định.

9. Về công tác quản lý đầu tư phát triển:

a) Thực hiện quản lý thống nhất công tác đầu tư phát triển của Bộ theo quy định của pháp luật và tổ chức thực hiện quản lý đầu tư và xây dựng đối với các chủ đầu tư;

b) Hướng dẫn các đơn vị dự toán thuộc, trực thuộc Bộ xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển dài hạn, trung hạn và hàng năm; tổng hợp, lập kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm trình Bộ trưởng xem xét, quyết định;

c) Lập kế hoạch phân bổ vốn đầu tư, phát triển, điều chuyển vốn đầu tư cho

các dự án theo quy định. Tổng hợp kế hoạch phân bổ, điều chuyển vốn đầu tư phát triển của Bộ. Thông báo kế hoạch vốn đầu tư đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Bộ trưởng;

d) Tham mưu, trình Bộ trưởng quyết định chủ đầu tư, hình thức quản lý các dự án đầu tư xây dựng của Bộ theo quy định;

đ) Chủ trì thẩm định các dự án đầu tư và thẩm tra quyết toán các dự án hoàn thành thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Bộ trưởng; chủ trì thực hiện các nhiệm vụ giám sát đánh giá đầu tư theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ;

e) Hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển được giao, tình hình chấp hành các quy định của pháp luật liên quan đến lĩnh vực đầu tư phát triển và tình hình thực hiện các nhiệm vụ giám sát, đánh giá đầu tư đối với các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Bộ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ; kiến nghị thực hiện các giải pháp để nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư và các chương trình mục tiêu nhằm nâng cao hiệu quả vốn đầu tư của Bộ;

g) Đề xuất Bộ trưởng đình chỉ thi công, yêu cầu các đơn vị có liên quan đình chỉ cấp vốn đầu tư hoặc các hình thức xử lý khác đối với các dự án vi phạm các quy định về quản lý đầu tư;

h) Thẩm định quyết toán vốn đầu tư phát triển các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Bộ trưởng. Tổng hợp, lập quyết toán vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước hằng năm của Bộ gửi các Bộ, ngành có liên quan theo quy định của pháp luật.

10. Về quản lý đấu thầu:

a) Thẩm định kế hoạch đấu thầu các dự án, gói thầu thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng theo quy định của pháp luật về đấu thầu; theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện công tác đấu thầu đối với các dự án, gói thầu thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng;

b) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp việc thực hiện các quy định của pháp luật về đấu thầu thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

c) Đề xuất xử lý hủy thầu, đình chỉ cuộc thầu, không công nhận kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư hoặc tuyên bố vô hiệu đối với các quyết định của chủ đầu tư, bên mời thầu khi phát hiện có hành vi vi phạm về đấu thầu hoặc quy định khác của pháp luật có liên quan;

d) Tổng kết, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

đ) Đề xuất xử lý các kiến nghị có liên quan đến công tác đấu thầu thuộc thẩm quyền và trách nhiệm giải quyết của Bộ trưởng.

11. Về công tác thống kê:

a) Là đầu mối quản lý nhà nước về công tác thống kê của Bộ;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trình Bộ trưởng xem xét,

quyết định:

Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Nội vụ; phân loại thống kê ngành, lĩnh vực; chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực phụ trách sau khi được cơ quan thống kê trung ương thẩm định về chuyên môn, nghiệp vụ thống kê.

Tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật và quản lý chất lượng thống kê trong lĩnh vực quản lý của Bộ Nội vụ phù hợp với quy định của pháp luật.

Tiến hành điều tra thống kê trong chương trình điều tra thống kê quốc gia; điều tra thống kê ngành, lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ.

Quy chế phối hợp giữa Bộ Nội vụ với cơ quan thống kê trung ương trong việc sử dụng dữ liệu từ cơ sở dữ liệu hành chính cho hoạt động thống kê nhà nước.

Lịch phổ biến thông tin thống kê Bộ Nội vụ; quy chế phổ biến thông tin thống kê nhà nước áp dụng thống nhất trong Bộ Nội vụ.

Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thống kê của cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách; kiến nghị các biện pháp xử lý đối với tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thống kê;

c) Xây dựng, phát triển, quản lý vận hành hệ thống thông tin thống kê ngành Nội vụ;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thu thập, tổng hợp, biên soạn chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, chỉ tiêu thống kê bộ, ngành; phân tích, dự báo thống kê, biên soạn niên giám, ấn phẩm thống kê theo quy định của pháp luật;

đ) Thu thập, tổng hợp, báo cáo kết quả điều tra thống kê do Bộ Nội vụ thực hiện;

e) Có ý kiến về việc sửa đổi, bổ sung chương trình điều tra thống kê quốc gia và tổng điều tra thống kê quốc gia.

12. Nghiên cứu các đề tài khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông các lĩnh vực công tác của Vụ.

13. Tham gia ý kiến về tiêu chuẩn bổ nhiệm, miễn nhiệm kế toán trưởng, trưởng phòng, phó trưởng phòng phụ trách công tác tài chính - kế toán tại các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Bộ.

14. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực kế hoạch, tài chính, kế toán, quản lý, sử dụng tài sản, đấu thầu, đầu tư phát triển và thống kê cho công chức, viên chức trong Bộ và các đơn vị, cá nhân có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ được giao.

15. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo; quản lý hồ sơ, tài liệu về kế hoạch, tài chính - ngân sách, tài sản, kế toán, thống kê, đầu tư phát triển theo quy định của pháp luật và của Bộ.

16. Hướng dẫn các đơn vị dự toán thuộc Bộ thực hiện chế độ công khai kinh phí, ngân sách, mua sắm tài sản, đầu tư phát triển hằng năm theo quy định của pháp luật.

17. Kiểm tra, tham gia thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Vụ.

18. Về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ xây dựng và hướng dẫn triển khai Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ;

b) Chủ trì kiểm tra, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;

c) Hướng dẫn và tổng hợp báo cáo về tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ hằng năm gửi các cơ quan liên quan tổng hợp, trình Chính phủ.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng phân công.

Điều 3. Tổ chức và chế độ làm việc

1. Tổ chức:

Vụ Kế hoạch - Tài chính có Vụ trưởng, không quá 03 Phó Vụ trưởng và các công chức. Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật và của Bộ Nội vụ.

2. Chế độ làm việc:

a) Vụ Kế hoạch - Tài chính làm việc theo chế độ chuyên viên kết hợp với chế độ thủ trưởng; trường hợp Lãnh đạo Bộ làm việc trực tiếp với Phó Vụ trưởng, chuyên viên thì Phó Vụ trưởng, chuyên viên có trách nhiệm thi hành ý kiến của Lãnh đạo Bộ, sau đó báo cáo kịp thời với Vụ trưởng và Phó Vụ trưởng phụ trách lĩnh vực công tác của chuyên viên (nếu có);

b) Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, trước pháp luật về toàn bộ các hoạt động của Vụ, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 2 và có các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

Tổ chức, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của Vụ theo quy định của pháp luật và quy định của Bộ Nội vụ.

Phân công nhiệm vụ, theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các Phó Vụ trưởng và công chức trong vụ.

Ký thừa lệnh Bộ trưởng để trả lời, giải đáp, hướng dẫn nghiệp vụ và yêu cầu cung cấp thông tin đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Vụ theo Quy chế làm việc của Bộ.

Phối hợp với các tổ chức trong Bộ, các cơ quan liên quan trong việc giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Vụ.

Thực hiện công tác thông tin cho công chức trong vụ theo Quy chế làm việc của Bộ.

Quyết định các nội dung báo cáo, sơ kết, tổng kết, kiến nghị với Bộ trưởng các chủ trương, giải pháp trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Vụ.

Tổ chức thực hiện các Quy chế, quy định của Bộ; quản lý công chức và tài sản được giao theo quy định của Bộ.

Khi vắng mặt và nếu thấy cần thiết, Vụ trưởng ủy nhiệm bằng văn bản cho một Phó Vụ trưởng điều hành công tác, giải quyết công việc của Vụ;

c) Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng thực hiện nhiệm vụ do Vụ trưởng phân công; chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công;

Khi được Vụ trưởng ủy nhiệm bằng văn bản để điều hành công tác, giải quyết công việc của Vụ trong thời gian Vụ trưởng vắng mặt, Phó Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng, trước Bộ trưởng, trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ trong thời gian được ủy nhiệm; không được ủy nhiệm lại cho người khác những nội dung được Vụ trưởng ủy nhiệm;

d) Công chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn do Vụ trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng, trước pháp luật về thực hiện những nhiệm vụ được phân công;

đ) Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng, công chức Vụ Kế hoạch - Tài chính thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, Quy chế làm việc của Bộ Nội vụ và Quy chế làm việc của Vụ Kế hoạch - Tài chính.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Bãi bỏ Quyết định số 2758/QĐ-BNV ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Vụ Kế hoạch - Tài chính.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và các công chức Vụ Kế hoạch - Tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB, KHTC.

BỘ TRƯỞNG



Phạm Thị Thanh Trà